**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 9**

**(Từ ngày 30 /10/ 2023 – 03/11 /2023)**

| **Thứ** | **Buổi** | **Môn học** | **Tiết** | **BÀI DẠY** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hai**  **4/11** | **Sáng** | HĐTN | 25 | Phong trào chăm sóc cây xanh |
| Tiếng Việt | 81 | Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 1) |
| Tiếng Việt | 82 | Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 2) |
| Toán | 41 | Em ôn lại những gì đã học |
| TN-XH | 17 | An toàn khi ở trường (tt) |
| **Ba**  **5/11** | **Sáng** | Tiếng Việt | 83 | Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 3) |
| Tiếng Việt | 84 | Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 4) |
| TNXH | 18 | An toàn khi ở trường (tt) |
| HĐTN | 26 | Chăm sóc cây xanh |
| **Chiều** | Toán | 42 | Em ôn lại những gì đã học (tt) |
| Đạo đức | 9 | Ôn tập giữa HKI |
| GDTC | 17 | Động tác vươn thở và động tác tay |
| **Tư**  **6/11** | **Sáng** | Âm nhạc | 9 | Hát: Lớp chúng ta đoàn kết |
| Tiếng Việt | 85 | Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 5) |
| Tiếng Việt | 86 | Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 6) |
| Toán | 43 | Em vui học toán |
| **Năm**  **7/11** | **Sáng** | Tiếng Việt | 87 | Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 7) |
| Tiếng Việt | 88 | Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 8) |
| Mĩ thuật | 9 | Khu vườn vui vẻ (tiết 1) |
| Toán | 44 | Em vui học toán (tt) |
|  |  |
| **Sáu**  **8/11** | **Sáng** | Tiếng Việt | 89 | Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 9) |
| Tiếng Việt | 90 | Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 10) |
| Toán | 45 | Ôn tập giữa HKI |
| GDTC | 18 | Động tác chân và động tác lườn |
| HĐTN | 27 | Kế hoạch chăm sóc cây xanh |

**Thứ Hai ngày 4 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 25 Phong trào chăm sóc cây xanh**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm được kế hoạch của nhà trường về tổ chức phong trào chăm sóc cây xanh.

- Có ý thức tự giác, tích cực, rèn luyện bản thân và tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**b. Phẩm chất**: Nhận thức được ý nghĩa của việc chăm sóc cây xanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**2. Học sinh:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

- Chuẩn bị các tiểu phẩm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:**  **-** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào chăm sóc cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - GV Tổng phụ trách Đội phát động phong trào chăm sóc cây xanh trong toàn trường gồm các nội dung sau:  *+ Mục đích phát động phong trào: Mỗi HS có những hành động và việc làm cụ thể để hưởng ứng phong trào chăm sóc cây xanh, góp phần tạo dựng môi trường sống xanh – sạch – đẹp.*  *+ GV gợi ý một số hoạt động HS có thể thực hiện để hưởng ứng phong trào chăm vườn cây xanh: trồng cây, tưới cây, nhổ cỏ, vun xới cho cây, quét dọn lá cây khô,...*  *+ Thời gian và hình thức thực hiện: trong các giờ hoạt động trải nghiệm, thực hành, ngoại khóa hoặc ngoài giờ trên lớp.* C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_12.png  **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Dặn dò HS chuẩn bị tiết mục cho tuần sau  - Nhận xét tiết sinh hoạt dưới cờ | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện. |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Hai ngày 4 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết: 81+82 Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 50 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong đoạn văn, đoạn thơ (bài văn, bài thơ), thể hiện được giọng điệu khi đọc.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**b. Phẩm chất**:Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, tỉ mỉ và các phẩm chất từ Bài 1 đến Bài 8.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV giới thiệu tiết học: Hôm nay chúng ta sẽ luyện tập kĩ năng đọc. | - HS lắng nghe |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1: Luyện đọc**  - GV YC HS chọn đọc lại các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc học thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ).  - GV YC HS luyện đọc theo nhóm. GV hỗ trợ HS khi cần thiết. | - HS đọc lại các bài đọc đã học.  - HS luyện đọc theo nhóm. |
|  | **Hoạt động 2: Đọc trước lớp**  - GV mời lần lượt HS lên đọc bài trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV và cả lớp nhận xét.  - GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc. | - HS lần lượt lên bảng đọc bài trước lớp, cả lớp đọc thầm theo.  - HS và GV nhận xét.  - HS lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - GV mời 1 HS phát biểu: Sau tiết học em biết thêm được điều gì?  - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt.  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau | - HS nêu  - HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Hai ngày 4 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Toán**

**Tiết: 41 Em ôn lại những gì đã học**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học**.**

**b. Phẩm chất**:Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
| 3p | **1. Hoạt động khởi động:**  - Trò chơi *: Chuyền bóng*  HS truyền bóng cho bạn, ai nhận được bóng sẽ nhắc về một điều đã học thêm mà mình nhớ nhất từ đầu năm đến giờ, chẳng hạn:  + Cộng (có nhớ) trong phạm vi 20;  + Trừ (có nhớ) trong phạm vi20;  + Bài toán về nhiều hơn, bài toán về ít hơn;  + Số hạng, tổng, số bị trừ, số trừ, hiệu,  …  **-** Dẫn chuyển vào bài mới: ***Em ôn lại những gì đã học*** | - Tham gia trò chơi  - Thực hiện  - Cá nhân |
| 28p | **2. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **Hoạt động 1: Bài 1**  - Yêu cầu HS đọc đề bài  - Yêu cầu HS tự làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng và trừ nêu trong bài.  **-** Tổ chức thảo luận nhóm đôi, yêu cầu: Thảo luận về cách tính nhẩm và chia sẻ nhận biết trực quan về “ Tính chất giao hoán của phép cộng”.  - Yêu cầu HS báo cáo  - Nhận xét, kết luận: *Khi đổi chỗ các số hạng trong một tổng thì tổng không đổi.*  🡺Lưu ý: Kĩ năng sử dụng “Quan hệ cộng trừ” để thực hiện các phép tính.  Ví dụ: 9+4=13 thì 13–9=4  - Nhận xét  - Tổ chức HS thảo luận cặp đôi | - HS đọc đề bài.  - Hs hỏi đáp để nêu kq  9 + 4=13 8 + 6=1 7 + 9 =16  4 + 9=19 6 + 8=14 9 + 7 =16  13 – 9=4 14 – 8=6 16 – 7 =9  13 – 4=9 14 – 6=8 16 – 9 =7  - Thực hiện  - Lắng nghe, nhận xét  - Lắng nghe  - Lấy ví dụ:  8 + 6 = 14 thì 14 – 8 = 6 |
|  | **Hoạt động 2:Bài 3**   * Gọi HS đọc đề bài * Bài yêu cầu gì ? * Số cần điền ở phần a là thành phần nào ? * Số cần điền ở phần b là thành phần nào ? * Yêu cầu HS thực hiện tính để tìm tổng (hiệu) tương ứng điền số vào vở bài tập   Tổ chức cho HS báocáo  - Chữa bài, nhận xét  - Đại diện nhóm lên chỉ và nêu…. - Nhận xét, đánh giá. | - HS đọc đề bài.  - HS hỏi đáp để nêu kq  9 + 4=13 8 + 6=1 7 + 9 =16  4 + 9=19 6 + 8=14 9 + 7 =16  13 – 9=4 14 – 8=6 16 – 7 =9  13 – 4=9 14 – 6=8 16 – 9 =7-  - Thựchiện  - Lắng nghe, nhận xét  - Lắng nghe  - Lấy ví dụ:  8 + 6 = 14 thì 14 – 8 = 6 |
|  | **Hoạt động 3: Bài 5**  **-** Gọi HS đọc đề toán  **-** Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏigì?  - Hướng dẫn HS nêu đề toán, tóm tắt, giải    - Chữa bài : Yêu cầu hs nhận xét bài bạn GV khuyến khích HS suy nghĩ và nói cách của các em. | - 2HS đọc đề bài  - HS trả lời  - HS trả lời  *Tóm tắt*  Có: 98 bao xi măng  Đã chở: 34 bao xi măng  Còn lại : …….xi măng  Bài giải :  Số bao xi măng chưa chở là :  98 – 34 = 64 ( bao )  ĐS: 64 bao xi măng |
| 3p | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Bài học hôm nay, em biết thêm về điều gì?  - Dặn chuẩn bị bài sau | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi. |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Hai ngày 4 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Tiết: 17 An toàn khi ở trường (tt)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Phân tích được nguyên nhân dẫn đến một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường.

**b. Phẩm chất**: Đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | - GV giới trực tiếp vào bài An toàn khi ở trường (tiết 2). | - HS lắng nghe | | |
|  | **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | | | |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  **Hoạt động 1: Xác định tình huống nguy hiểm, rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia một hoạt động ở trường**  ***Bước 1: Làm việc theo nhóm***  - GV hướng dẫn HS đọc yêu cầu câu hỏi 1,2 SGK trang 37:  *+ Chọn một hoạt động ở trường, xác định một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia hoạt động đó và nêu cách phòng tránh.*  *+ Ghi lại kết quả theo gợi ý:*   | **Hoạt động** | **Tình huống nguy hiểm, rủi ro** | **Cách phòng tránh** | | --- | --- | --- | | ? | ? | ? |   ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV yêu cầu đại diện từng nhóm trình bày kết quả của nhóm mình, các nhóm khác góp ý.  - GV yêu cầu một số HS trả lời câu hỏi: *Nêu ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trươc khi tham gia các hoạt động ở trường.*  - GV nhắc nhở HS: *Việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trước khi tham gia các hoạt động ở trường giúp chúng ta chủ động phòng tránh, giữ an toàn cho bản thân và người khác.* | | - HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi.  **-** HS trả lời:   | **Hoạt động** | **Tình huống nguy hiểm, rủi ro** | **Cách phòng tránh** | | --- | --- | --- | | Cắt thủ công | Kéo cắt vào tay | Chú ý, cẩn thận, cầm kéo chắc chắn, tránh để kéo cắt vào tay | | Đá bóng | Té ngã, đau, gãy chân | Kiểm tra sân bóng,... |   - HS trả lời: *Ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trươc khi tham gia các hoạt động ở trường:giúp chúng ta chủ động phòng tránh giữ an toàn cho bản thân và người khác.*  - HS chú ý lắng nghe | |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - GV nhận xét, đánh giá tiết học | | | - HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 5 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết: 83+84 Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 3+4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 50 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong đoạn văn, đoạn thơ (bài văn, bài thơ), thể hiện được giọng điệu khi đọc.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**b. Phẩm chất**:Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, tỉ mỉ và các phẩm chất từ Bài 1 đến Bài 8.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV giới thiệu tiết học: Hôm nay chúng ta sẽ luyện tập kĩ năng đọc. | - HS lắng nghe |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1: Luyện đọc**  - GV yêu cầu HS chọn đọc lại các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc học thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ).  - GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm. GV hỗ trợ HS khi cần thiết. | - HS đọc lại các bài đọc đã học.  - HS luyện đọc theo nhóm. |
|  | **Hoạt động 2: Đọc trước lớp**  - GV mời lần lượt HS lên đọc bài trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV và cả lớp nhận xét.  - GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc. | - HS lần lượt lên bảng đọc bài trước lớp, cả lớp đọc thầm theo.  - HS và GV nhận xét.  - HS lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - GV mời 1 HS phát biểu: Sau tiết học em biết thêm được điều gì?  - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt.  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau | - HS nêu  - HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 5 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết: 23 Chăm sóc cây xanh**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.

- HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**

- Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

- Hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh.

**b. Phẩm chất**:Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS cùng hát và vận động theo nền nhạc bài Em yêu cây xanh (tác giả Hoàng Văn Yến).  **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1: Cây xanh trường em**  **a. Mục tiêu:** HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và liệt kê các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV tổ chức cho các nhóm đi quan sát cây xanh ở trường để tìm hiểu về các nội dung sau: tên cây, nơi trồng từng loại cây, việc cần làm để chăm sóc cây.  - GV phân công cho các nhóm quan sát ở các khu vực khác nhau, chú ý đảm bảo an toàn, thuận lợi trong quá trình quan sát.  - GV yêu cầu các nhóm ghi lại kết quả quan sát vào phiếu.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_13.png  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời các nhóm chia sẻ kết quả quan sát trước lớp.  **Kết luận:** *Khuôn viên của nhà trường trồng nhiều loại cây xanh nhằm đem lại môi trường không khí trong lành, tươi mát cho mọi người. Các em hãy có ý thức chăm sóc cây xanh nhé.*  **Hoạt động 2: Cách chăm sóc cây xanha. Mục tiêu:** HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.  **b. Cách tiến hành:**  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo câu hỏi*: Chúng ta cần làm gì để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt?*C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_14.png  - GV mời 2 đến 3 nhóm lên chia sẻ trước lớp.  - GV và HS nhận xét, đóng góp ý kiến về kết quả thảo luận của các nhóm.  **Kết luận**: *Cây xanh có rất nhiều lợi ích trong cuộc sống. Để cây xanh phát triển tươi tốt, chúng cần được chăm sóc và bảo vệ. Mỗi chúng ta cần góp sức trong việc trồng và chăm sóc cây xanh. Những công việc chúng ta cần làm để chăm sóc cây xanh gồm: trồng cây, vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...*  **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Dặn dò  - Nhận xét tiết học | - HS chia thành các nhóm.  - HS quan sát cây xanh.  - HS ghi kết quả vào phiếu quan sát.  - HS trình bày kết quả.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chia nhóm.  - HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: *Để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt chúng ta cần vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...*  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chú ý lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 5 tháng 11 năm 2023**

**Môn: Toán**

**Tiết: 42 Em ôn lại những gì đã học (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

* Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.
* Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

**b. Phẩm chất**: Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
| 3p | **1. Hoạt động khởi động:**  ‒ Nêu mục đích, yêu cầu | - HS lắng nghe |
| 30p | **2. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **Hoạt động 1: Bài 2**  - Yêu cầu đọc đề bài   * Hướng dẫn: Quan sát các phép tính ghi phía trên mỗi rổ bóng; rồi lựa chọn số thích hợp với kết quả của từng phép tính ghi ở mỗi quả bóng.   - Tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm đôi  - GV nhận xét tuyên dương hs làm bài tốt | *-* HS quan sát  - HS đọc lại bài toán ( 2 HS)  - HS thảo luận:  + Tổ Hai có 5 bông hoa, tổ Bốn có ít hơn tổ Hai 1 bông hoa  + Hỏi tổ Bốn có bao nhiêu bông hoa?  - HS kết quả thảo luận:  + Ta làm phép tính trừ. Lấy số bông hoa của tổ Hai trừ đi 1 thì ra số bông hoa của tổ Bốn.  - HS trình bày miệng phép tính và giải thích cách làm( Đại diện 2 nhóm)  - HS đọc lại bài giải trên bảng.  - HS lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 2: Bài 4:**  - Yêu cầu đọc đề bài  - Hỏi: Mỗi dãy tính có mấy dấu phép tính?  -Thứ tự thực hiện dãy tính ra sao?  - Yêu cầu HS làm bài  - Nhận xét, bổ sung  **Kết luận:** *Khi thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ thì thứ tự thực hiện là từ trái sang phải* | - HS đọc đề bài  - HS trả lời  - HS trả lời  9 – 3 + 6 =12 35 + 10 – 30 =15  8 + 6 – 7 = 7 87 – 7 + 14 =94  - HS chú ý lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe |
|  | **Hoạt động 3: Bài 6**  - Gọi HS đọc đề bài 6a  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán  - Hỏi:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Bài toán thuộc dạng nào ?  - Yêu cầu HS tóm tắt và giải  Cho HS làm bài vào vở , 1 em lên bảng làm bài.  **-** Nhận xét bài làm  - GV nhận xét chốt lại cách giải  Bài 6b) Năm nay anh Hải 10 tuổi, bố nhiều hơn anh Hải 32 tuổi. Hỏi năm nay bố bao nhiêutuổi?  - Hướng dẫn HS làm tương tự phần (a)  - Yêu cầu HS làm bài vào vở  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, bổ sung. | - 2 HS đọc đề bài  - Trả lời  + Bà 67 t uổi  Mẹ ít hơn bà 30 tuổi  + Năm nay bà bao nhiêu tuổi?  + Bài toán về ít hơn  Tóm tắt :  Bà : 67 tuổi  Mẹ ít hơn bà : 30 tuổi  Mẹ : ……… tuổi ?  Giải  Năm nay mẹ có số tuổi là :  67 – 30 = 37( tuổi )  ĐS: 37 tuổi  - HS làm bài vào vở  - 1 em lên bảng làm bài  - HS chú ý lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe  Bài giải:  Năm nay số tuổi của bố là :  10 + 32 = 42 ( tuổi)  Đáp số: 42 tuổi  - HS nhận xét bài làm của bạn, cách trình bày bài giải  - HS chú ý lắng nghe |
| 3p | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Bài học hôm nay, em biết thêm về điều gì?  - Dặn chuẩn bị bài sau | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi. |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 5 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Đạo đức**

**Tiết: 9 Nhận lỗi và sửa lỗi (tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- HS bày tỏ được ý kiến, thái độ phù hợp về việc mắc lỗi, nhận lỗi, sửa lỗi.

- HS đồng tình với việc biết nhận lỗi và sửa lỗi; không đồng tình với việc không biết nhận lỗi, sửa lỗi.một số tình huống cụ thể.

- HS thực hiện được lời nói, việc làm thể hiện sự biết nhận lỗi, sửa lỗi phù hợp với mỗi tình huống đưa ra.

- HS nêu được việc làm chưa biết hoặc đã biết nhận lỗi, sửa lỗi của bản thân, từ đó có ý thức điều chỉnh, thực hiện hành vi nhận lỗi, sửa lỗi phù hợp.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

**b. Phẩm chất**: Rèn tính trung thực, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV giới thiệu bài. | - HS lắng nghe |
|  | **2. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **Hoạt động 1: Đóng vai kể tiếp câu chuyện bạn Cáo**  - GV cho HS thảo luận nhóm 4, thực hiện các nhiệm vụ sau:  \*Nhiệm vụ 1: Đóng vai, kể tiếp câu chuyện bạn Cáo.  \*Nhiệm vụ *2:* Nhận xét, đánh giá sự thể hiện của bạn theo các tiêu chí sau:  + Phương án đưa ra: hợp lí  + Đóng vai: sinh động, hấp dẫn  + Thái độ làm việc nhóm: tập trung, nghiêm túc  - GV quan sát các nhóm làm việc, hỗ trợ khi cần thiết.  - GV gọi đại diện các nhóm đóng vai, kể tiếp câu chuyện.  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV đánh giá, chuyển sang hoạt động tiếp theo. | - HS thảo luận nhóm 4, đóng vai và kể tiếp câu chuyện bạn Cáo theo sự hướng dẫn của GV:  - Ví dụ: Bạn Cáo không được các bạn khác chơi cùng nữa vì đã mắc lỗi nhưng lại còn đổ lỗi cho bạn Thỏ. Cáo nhận thấy điều đó và cảm thấy ăn năn, hối hận. Cáo tìm đến Thỏ và Sóc để xin lỗi. Thỏ và Sóc tha lỗi cho Cáo, và nói: “Chúng tớ sẽ tha lỗi cho cậu vì cậu đã biết nhận ra lỗi lầm của mình. Hy vọng cậu sẽ không bao giờ mắc lại lỗi lầm đó nữa.”  - 1-2 nhóm đóng vai  - Nhóm khác lắng nghe, bổ sung, góp ý  - HS lắng nghe |
|  | **Hoạt động 2: Nói hoặc viết lời xin lỗi và gửi tới người mà em mắc lỗi.**  - GV yêu cầu HS viết một lá thư ngắn gửi lời xin lỗi tới người mình mắc lỗi. Yêu cầu: Lá thư thể hiện được thái độ hối lỗi và mong muốn chân thành được tha lỗi.  - GV cho HS làm bài cá nhân.  - GV cho HS chia sẻ nội dung lá thư trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, góp ý, bổ sung.  - GV đánh giá, nhận xét, yêu cầu HS về nhà gửi thư xin lỗi cho người mình mắc lỗi. | - HS nghe, nắm rõ yêu cầu  - HS làm bài cá nhân: Viết thiệp/ giấy nhớ/…  - 5-6 HS đọc chia sẻ lời xin lỗi của mình.  - Lớp nhận xét, góp ý  - HS lắng nghe, thực hiện |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - GV yêu cầu:  + Nêu 3 điều em học được qua bài học?  + Nêu 3 điều em thích ở bài học?  + Nêu 3 điều em cần làm sau bài học?  GV nhận xét, đánh giá tiết học | - 2-3 HS nêu  - HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 6 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết: 85+86 Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 5+6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện *Đôi bạn*.

- Biết viết 2 câu về búp bê và dế mèn.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.

- Biết liên hệ nội dung bài thơ với hoạt động thực tiễn.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập**.**

**b. Phẩm chất**:

- Bồi dưỡng sự quan tâm với mọi người xung quanh, biết giúp đỡ người khác theo sức của mình và biết cảm ơn sự giúp đỡ từ người khác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV nêu MĐYC của bài học. | - HS lắng nghe. |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1: Nghe kể:**  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh:  + Búp bê ngồi bệt xuống đất, bên cạnh cái chổi, đang ngồi thắc mắc điều gì đó, mắt hướng về phía dế mèn.  + Dế mèn đang cười tươi nhìn búp bê.  - GV kể chuyện *Đôi bạn* cho HS lắng nghe:   | **Đôi bạn**  Búp Bê làm việc suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm. Lúc ngồi nghỉ, Búp Bê bỗng nghe có tiếng hát rất hay. Nó bèn hỏi:  - Ai hát đấy?  Có tiếng trả lời:  - Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.  Búp bê nói:  - Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn làm tôi hết mệt.  Theo Nguyễn Kiên | | --- |   - GV kể chuyện lại lần 2 cho cả lớp nghe. Mỗi đoạn, dừng lại đặt câu hỏi để HS kể theo, ghi nhớ câu chuyện.  - GV mời 1 HS lần lượt đọc 4 CH gợi ý để kể chuyện.  - GV YC HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.  - GV mời một số HS kể lại câu chuyện trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét. | - HS quan sát tranh.  - HS lắng nghe GV kể lần 1.  - HS lắng nghe HS kể lần 2.  - 1 HS đọc CH gợi ý để kể chuyện. Cả lớp lắng nghe.  - HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.  - Một số HS kể lại câu chuyện trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS nghe GV nhận xét. |
|  | **Hoạt động 2:Viết 2 câu về búp bê và dế mèn:**  - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2.  - GV mời một số HS trả lời nhanh CH.  - GV nhận xét, chốt đáp án, khen ngợi các em: | - 1 HS đọc to YC của BT 2.  - Một số HS trả lời nhanh CH.  + Dế mèn thấy búp bê chăm chỉ, vất vả vì cả ngày hết rửa bát lại đến quét nhà.  + Dế mèn đã hát để giúp búp bê đỡ mệt.  - HS lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - GV mời 1 HS phát biểu: Sau tiết học em biết thêm được điều gì?  - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt. | - HS nêu  - HS nêu |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 6 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Toán**

**Tiết 43 Em vui học toán (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán.

- Thiết kế một trò chơi học toán qua đó củng cố kĩ năng tính cộng, trừ trong phạm vi 20.

- Củng cố kĩ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét) rồi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

**b. Phẩm chất**:Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
| 3p | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV bật nhạc bài Đếm sao. | - HS tham gia múa hát theo |
| 29p | **2. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **Bài 1: Xếp các thẻ số thích hợp dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong toán học.**  - Gọi HS đọc đề bài  - Bài có mấy yêu cầu?  - Yêu cầu HS quan sát tia số và thực hiện yêu cầu 1  - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4: Yêu cầu HS dùng sợi dây và các thẻ số đã chuẩn bị, thắt từng nút và xếp các thẻ số tương ứng dưới từng nút để tạo thành tia số. Sau khi hoàn thành, cùng thảo luận với bạn trong nhóm về cách sử dụng tia số trong toán học.  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trình bày và nêu cách sử dụng tia số.  - GV nhận xét, kết luận:  + Chúng ta có thể sử dụng tia số để so sánh hai số.  + Chúng ta có thể sử dụng tia số để cộng, trừ. | - HS nêu yêu cầu.  - Bài có 2 yêu cầu: + Xếp các thẻ số thích hợp dưới mỗi vạch của tia số.  + Thảo luận cách sử dụng tia số.  - HS quan sát và lấy những thẻ số điền vào chỗ còn thiếu trên tia số  - HS thực hành thảo luận nhóm 4.  - 2 HS đại diện nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận, lấy ví dụ về cách sử dụng tia số đưa ra. (2 nhóm lên bảng)  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS chú ý lắng nghe |
|  | **Bài 2: Thảo luận nhóm để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 rồi chọn ra trò chơi thú vị nhất.**  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài.  - HS thảo luận nhóm 4 để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 bằng những đồ dùng đã chuẩn bị trước. (khuyến khích HS sáng tạo trò chơi theo cách của các em)  - GV tổ chức cho tất cả HS trong lớp đi “tham quan” và tìm hiểu về trò chơi của các nhóm bạn, sau đó cả lớp sẽ bình chọn nhóm có trò chơi hay và thú vị nhất.  - Mời 2 - 3 nhóm có trò chơi được lớp bình chọn là hay và thú vị nhất lên bảng.  - GV khen ngợi, tuyên dương các nhóm và có thể cho các nhóm còn lại tổ chức trò chơi của nhóm mình vào các tiết sinh hoạt lớp.  🡺GV chốt: Nội dung được củng cố qua trò chơi HS thiết kế | - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HS cả lớp thưc hiện.  - Đại điện nhóm làm quản trò điều khiển các bạn trong lớp cùng tham gia trò chơi.  VD: Trò chơi “Hái hoa dân chủ”  + HS thiết kế một “Cây hoa dân chủ” trong đó trên các bông hoa viết các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 20.  + Quản trò nếu quy tắc chơi: Mỗi bạn lên chơi sẽ hái một bông hoa, tính nhẩm, nếu đúng được hái tiếp, nếu tính sai sẽ mất lượt.  - HS chú ý lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe |
|  | **Bài 3:**  **a, Hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét.**  **b, Hãy dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại độ dài của các vật được ước lượng ở câu a.**  - Yêu cầu HS bày lên bàn một số đồ vật thông dụng cần đo.  - Tổ chức thi đua giữa các nhóm: Yêu cầu HS thực hiện thảo luận theo nhóm 4: (chiếu yêu cầu lên màn hình)  + Ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét, sau đó nhóm trưởng ghi lại các số đo vừa ước lượng của từng thành viên ra giấy.  + Sau khi ước lượng, dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại. So sánh số đo chính xác và số đo ước lượng ban đầu  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm.  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trưng bày sản phẩm của nhóm mình và trình bày ý tưởng. Nhóm nào có nhiều bạn ước lượng số đo ban đầu gần sát nhất so với số đo chính xác là nhóm thắng cuộc.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS bày các đồ vật cần đo lên mặt bàn.  - HS thảo luận nhóm.  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện 4 nhóm lần lượt trình bày.  - HS chú ý lắng nghe |
| 2p | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  + Hôm nay chúng mình học bài gì nhỉ?  + Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  + Để có thểlàm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò: Chuẩn bị bài sau: ***“ Luyện tập chung”*** | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi. |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 6 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Tiết: 18 An toàn khi ở trường (tiếp theo)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

Nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Phân tích được nguyên nhân dẫn đến một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường.

**b. Phẩm chất**:Đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV giới trực tiếp vào bài An toàn khi ở trường (tiết 3). | - HS lắng nghe |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 3: Những việc làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện**  ***Bước 1: Làm việc cả lớp***  - GV yêu cầu một số HS: *Kể lại những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.*  ***Bước 2: Làm việc nhóm***  - GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm, nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng thực hiện yêu cầu ở SGK trang 38: *Viết khẩu hiệu hoặc cam kết thực hiện giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.*  ***Bước 3: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện các nhóm trình bày sản phẩm trước lớp.  - GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm.  - GV nhận xét, bổ sung | - HS trả lời: *Những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường: lắng nghe và làm theo lời hướng dẫn của thầy cô giáo; không đùa nghịch, xô đẩy nhau; kiểm tra các thiết bị, đồ dùng, sân bãi cẩn thận trước khi tham gia các hoạt động.*  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày: *Viết khẩu hiệu khi tham gia các hoạt động ở trường:*  *+ Bé vui khỏe - cô hạnh phúc.*  *+ An toàn là trên hết.*  *+ An toàn trường học, hạnh phúc mọi nhà.*  - HS thực hiện yêu cầu của GV.  - Hs chú ý lắng nghe |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - GV nhận xét, đánh giá tiết học | - HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 7 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết: 87+88 Đánh giá và luyên tập tổng hợp (tiết 7+8)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng bài đọc *Bạn của nai nhỏ*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài đọc *Bạn của nai nhỏ*: Bài đọc cho thấy tình cảm của nai cha dành cho nai con và tình cảm của hai bạn nai dành cho. Bài đọc còn đề cao lòng tốt, quả cảm của nai bạn.

- Biết đặt câu theo mẫu *Ai làm gì?*.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài đọc.

- Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn: yêu thương cha mẹ, bạn bè, giúp đỡ người khác, thể hiện lòng tốt và sự quả cảm.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**b. Phẩm chất**: Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt, sự quả cảm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV giới thiệu bài: Bài đọc hôm nay *Bạn của nai nhỏ* sẽ giúp các em hiểu về tình cảm cha con, tình bạn và lòng tốt, lòng quả cảm của nai cha, nai con và nai bạn. | - HS lắng nghe. |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1:Đọc thành tiêng**  - GV đọc mẫu bài *Bạn của nai nhỏ*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 4 HS đọc nối tiếp nhau 4 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 4: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 4.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 3 HS giỏi đọc phân vai: người dẫn chuyện, nai cha, nai con. | - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài. Cả lớp đọc thầm theo.  + HS đọc theo nhóm 4.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 3 HS giỏi đọc phân vai. Cả lớp đọc thầm theo. |
|  | **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - GV mời các cặp HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:  + Câu 1: GV gợi ý HS đọc đoạn đầu để tìm đáp án.  + Câu 2: GV hướng dẫn HS tự suy luận hoặc đọc lại các lời nhận xét của nai cha dành cho nhân vật “bạn”.  + Câu 3: GV hướng dẫn HS đọc đoạn cuối của bài để tìm đáp án.  + Câu 4: GV khuyến khích HS mạnh dạn nêu quan điểm cá nhân. GV lưu ý để HS trả lời không trái đạo đức, thuần phong mỹ tục.  - GV nhận xét, chốt đáp án câu 1-câu 4.  - GV mời chiếu YC của CH 5 và 6 lên bảng, mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT, yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án bài làm của mình.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  *+ Câu 5:* Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp:  *+ Câu 6:* Dựa vào các từ ngữ ở CH 5, đặt một câu theo mẫu *Ai làm gì?*. | - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:  *+ Câu 1:* Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết điều gì?  Trả lời: Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết bạn của nai nhỏ thế nào.  *+ Câu 2:* Mỗi hành động của nhân vật “bạn” nói lên điểm tốt nào của bạn ấy?   | a) Hích vai, lăn hòn đá to chặn lối. | 1) sẵn lòng vì người khác | | --- | --- | | b) Kéo nai nhỏ chạy, trốn lão hổ. | 2) khỏe mạnh | | c) Húc sói, cứu dê non. | 3) thông minh, nhanh nhẹn. |   Trả lời:a – 2, b – 3, c – 1  *+ Câu 3:* Điểm tốt nào của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng?  Trả lời: Điểm tốt của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng là: sẵn lòng vì người khác.  *+ Câu 4:* Bạn thích một người bạn như thế nào?  Trả lời: *HS trả lời theo quan điểm của bản thân.*  - HS lắng nghe.  - 2 HS lên bảng hoàn thành BT, cả lớp làm bài vào vở.  - Một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án của mình. Cả lớp lắng nghe.  - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án, sửa bài vào vở.  + Từ ngữ chỉ sự vật: *nai, hổ, bạn, cây, sói, dê*.  + Từ ngữ chỉ hoạt động: *xin phép, hích vai, rình, chạy, đuổi bắt, húc*.  - VD: *Nai nhỏ xin phép cha đi chơi.*  *Sói đuổi bắt dê.*  *Hổ rình nai sau bụi cây.* |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  **-** Tiết học hôm nay cho em biết thêm về điều gì?  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau | - Chia sẻ sau tiết học  - HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 7 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Toán**

**Tiết: 44 Em vui học toán (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán.

- Thiết kế một trò chơi học toán qua đó củng cố kĩ năng tính cộng, trừ trong phạm vi 20.

- Củng cố kĩ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét) rồi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

**b. Phẩm chất**: Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
| 5p | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV giới thiệu và ghi bài.  - GV chia lớp thành các nhóm 4 và đặt tên cho mỗi nhóm. | - HS nhắc lại tên bài học.  - HS nhận nhóm và quay về vị trí của nhóm mình. |
| 27p | **2. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **Hoạt động 1: Bài 1: Thảo luận nhóm để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 rồi chọn ra trò chơi thú vị nhất.**  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài.  - HS thảo luận nhóm 4 để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 bằng những đồ dùng đã chuẩn bị trước. (khuyến khích HS sáng tạo trò chơi theo cách của các em)  - GV tổ chức cho tất cả HS trong lớp đi “tham quan” và tìm hiểu về trò chơi của các nhóm bạn, sau đó cả lớp sẽ bình chọn nhóm có trò chơi hay và thú vị nhất.  - Mời 2 - 3 nhóm có trò chơi được lớp bình chọn là hay và thú vị nhất lên bảng.  - GV khen ngợi, tuyên dương các nhóm và có thể cho các nhóm còn lại tổ chức trò chơi của nhóm mình vào các tiết sinh hoạt lớp.  🡺GV chốt: Nội dung được củng cố qua trò chơi hs thiết kế | - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HS cả lớp thưc hiện.  - Đại điện nhóm làm quản trò điều khiển các bạn trong lớp cùng tham gia trò chơi.  VD1: Trò chơi “Ai nhanh ai đúng”Quản trò phổ biến luật chơi: Quản trò nêu đọc câu hỏi ,bạn nào giơ tay nhanh nhất sẽ dành quyền trả lời và trả lời đúng sẽ được nhận một phần thưởng.Trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho bạn khác.  VD2: Sáng tác đề toán  Quản trò đưa ra các số liệu yêu cầu các bạn trong nhóm suy nghĩ và lập được các đề toán từ các số liệu đã cho  - HS chú ý lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe |
|  | **Hoạt động 2: Bài 2: Trải nghiệm ước lượng , đo độ dài của một số đồ vật xung quanh em**  **a, Hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét.**  **b, Hãy dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại độ dài của các vật được ước lượng ở câu**  - Yêu cầu HS bày lên bàn một số đồ vật thông dụng cần đo.  - Tổ chức thi đua giữa các nhóm: Yêu cầu HS thực hiện thảo luận theo nhóm 4: (chiếu yêu cầu lên màn hình)  + Ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét, sau đó nhóm trưởng ghi lại các số đo vừa ước lượng của từng thành viên ra giấy.  + Sau khi ước lượng, dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại. So sánh số đo chính xác và số đo ước lượng ban đầu  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm.  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trưng bày sản phẩm của nhóm mình và trình bày ý tưởng. Nhóm nào có nhiều bạn ước lượng số đo ban đầu gần sát nhất so với số đo chính xác là nhóm thắng cuộc.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS bày các đồ vật cần đo lên mặt bàn.  - HS thảo luận nhóm.  - HS thực hành  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm.  - HS điền kết quả thực hành vào bảng  - Đại diện 4 nhóm lần lượt trình bày   | Tên đồ vật | Độ dài | | --- | --- | |  |  |   - HS chú ý lắng nghe |
| 3p | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  + Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  + Để có thểlàm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  - HS chú ý lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 8 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết: 89 Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 9)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng bài thơ *Chúng em là đẹp nhất*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ *Chúng em là đẹp nhất*: Bài thơ nói về vẻ đẹp của các bạn nhỏ, là mầm non, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ.

- Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn: chăm chỉ học hành, vui vẻ, vô tư, chân thật, biết yêu thương mọi người xung quanh.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**b. Phẩm chất**: Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt, sự quả cảm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV giới thiệu bài: Bài thơ chúng ta luyện tập hôm nay *Chúng em là đẹp nhất* sẽ giúp các hiêu các bạn nhỏ, trong đó có các em là đẹp nhất, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng. | - HS lắng nghe. |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài *Chúng em là đẹp nhất*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 3.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. | - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ.  + HS đọc theo nhóm 3.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. |
|  | **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - GV đọc lần lượt CH 1, CH 2 trước lớp, cho HS trả lời nhanh, sau đó chốt đáp án:  *+ Câu 1:* Đánh dấu *v* vào ô trống trước ý đúng:  a) Trong khổ thơ 1, trẻ em được so sánh với: Những nụ hoa, bông hoa.  b) Những gì đã nuôi dưỡng bông hoa lớn lên? Trả lời: Đất trời.  c) Dòng nêu đúng các từ chỉ đặc điểm ở khổ thơ 3: *Vô tư, chân thật, đẹp*.  *+ Câu 2:* Những tiếng ở cuối dòng trong khổ thơ 3 bắt vần với nhau: *thật – Đất – nhất*.  - GV YC HS thảo luận nhóm đôi, hoàn thành YC của CH 3.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, YC cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - GV mời các cặp HS trả lời CH trước lớp theo hình thức phỏng vấn.  - GV nhận xét, khen ngợi HS. | - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - HS lắng nghe, trả lời nhanh CH, nghe GV chốt đáp án.  - HS thảo luận nhóm đôi, hoàn thành CH 3. VD:  a) Đặt câu nói về trẻ em: *Trẻ em là yêu thương.*  b) Đặt câu nói về tình yêu thương dành cho trẻ em: *Mọi người đều yêu thương, quý mến trẻ em.*  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận  - HS chú ý lắng nghe  - HS thực hiện yêu cầu của GV.  - HS chú ý lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  **-** Các em biết gì qua bài học hôm nay?  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau  - Nhận xét tiết học | - Chia sẻ  - HS lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe. |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

……………………………………………………………………........................................

**Thứ Sáu ngày 8 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết: 90 Đánh giá và luyện tập tổng hợp (tiết 10)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác bài thơ *Ngày mai lên sao Kim*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.

- Viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc tốt đã làm.

- Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các BT chính tả.

\* GDĐP: Cần làm gì để nơi các bạn ở ngày càng xanh sạch đẹp. Điều em tự hào nơi mình sống.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**b. Phẩm chất**: Rèn tính kiên trì, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV nêu MĐYC của bài học. | - HS lắng nghe. |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1: Nghe-viết**  1.1GV nêu nhiệm vụ:  - GV đọc mẫu bài thơ *Ngày mai lên sao Kim*.  - GV mời 1 HS đọc lại bài thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của bài thơ:  + Về nội dung: Bài thơ là sự tưởng tượng ngộ nghĩnh về vũ trụ, khao khát khám phá vũ trụ, cụ thể là đi lên sao Kim xem có gì trên đó.  + Về hình thức: Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.  1.2: Đọc cho HS viết:  - GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  ***1.3.*** Chấm, chữa bài  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày. | - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - HS nghe GV hướng dẫn, nói và nhận biết về hình thức, nội dung của bài thơ.  - HS nghe – viết.  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 2: Viết 4-5 câu kể về việc tốt đã làm**  \* GDĐP: Cần làm gì để nơi các bạn ở ngày càng xanh sạch đẹp. Điều em tự hào nơi mình sống.  - GV mời 1 HS đọc YC và gợi ý của BT 2.  - GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - GV mời một số HS viết bài làm lên bảng.  - GV gọi một số HS khác nhận xét.  - GV chữa bài, nhận xét, khen ngợi HS. | - 1 HS đọc YC và gợi ý của BT 2.  - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - Một số HS viết bài làm lên bảng.  - Một số HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  **-** Các em biết gì qua bài học hôm nay?  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau | - Chia sẻ  - HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 8 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Toán**

**Tiết: 45 Ôn tập giữa HKI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hiện phép cộng, trừ trong phạm vi 20

- Thực hành vẽ đoạn thẳng

- Giải toán liên quan đến phép cộng và phép trừ

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học: Năng lực giải quyết vấn đề Toán học; năng lực giao tiếp Toán học ; năng lực sử dụng công cụ và phương tiện Toán học.

**b. Phẩm chất**: Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**PHẦN A : TRẮC NGHIỆM ( 4 ĐIỂM)**

**Bài 1:( 1 điểm ) Khoanh vào trước câu trả lời đúng:**

a. Tổng của 7 và 5 là:

A. 2 B.22 C. 12 D 17

b, Số trừ trong phép tính 14– 5 = 9 là :

A. 14 B.5 C. 9 D. Cả A,B,C đều sai

c. Hiệu của 56 và 32 là :

A.56 B. 32 C. 88 D. 24

d. Các số: 31, 72, 27, 13 được xếp theo thứ tự từ lớn đến bé là

a. 13,31,27,72 b, 13,27,72,31 c. 72,31,27,72 d. 13,27,31,72

**Bài 2 ( 1 điểm ): Điền số hoặc chữ thích hợp vào ô trống**

a. Tổng của 13 và 14là …….. b. Số liền trước của 45 là ………

c. 43 = …….+ 3 d. 3dm = …..cm 

**Bài 3: ( 1 điểm ) Đúng ghi Đ, sai ghi S vào**

a. 8 + 7 = 7 + 8 b. 11- 5 = 14 – 8 

c. 2dm > 15 cm d. 8cm + 6 cm= 14 

**Bài 4: ( 1 điểm)**: Lan gấp được 16 bông hoa, Lan tặng Mai 7 bông . Số hoa Lan còn là ........bông

**PHẦN B : TỰ LUẬN ( 6 ĐIỂM)**

**Bài 1: ( 2 điểm ) Tính nhẩm**

| 7 + 6 = 14 – 5 = 9 + 6 – 8 =  9 + 2 = 13 – 7 = 35 – 20 – 6 |
| --- |

**Bài 2 :( 2 điểm )**

Mẹ hái được 27 quả bưởi , chị hái ít hơn mẹ 5 quả . Hỏi chị hái được bao nhiêu quả

bưởi ?

**Bài 3: ( 1 điểm)**

**Vẽ đoạn thẳng dài 1dm 2cm**

**Bài 4: ( 1 điểm )** Tìm tổng của số chẵn lớn nhất có một chữ số với số liền trước của số nhỏ nhất có hai chữ số

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 8 tháng 11 năm 2024**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết: 27 Kế hoạch chăm sóc cây xanh**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đánh giá tuần 9 và biết được kế hoạch của tuần 10

- Giúp HS nhận biết các mặc tốt và chưa tốt của bản thân, của tổ và của lớp trong tuần để khắc phục.

- Rèn khả năng phát biểu ý kiến trước tập thể.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- HS xây đựng được kế hoạch cụ thể để chăm sóc cây xanh trong khuôn viên nhà trường.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất**

**a. Năng lực:**

- Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

- Lập được bản kế hoạch một cách sinh động, dưới dạng sơ đồ tư duy,…

**b. Phẩm chất**: Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| --- | --- | --- |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  - GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp. | - Lớp phó văn nghệ tổ chức trò chơi  - Cả lớp chơi |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Cách tiến hành:**  ***Đánh giá Tuần 8:***  a) Lớp trưởng điều hành:  b) GVCN nhận xét:  - Nhận xét tuần 9  - Chiếu các hoạt động của lớp trong tuần  *\* Tuyên dương:*  - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.  *\* Nhắc nhở:*  - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.  3***) Kế hoạch Tuần 10:***  ***-*** Ôn tập các bài đã học  - Hướng dẫn thực hiện các phong trào:  + Đôi bạn cùng tiến  + Bông hoa điểm tốt  - Nhắc HS không được ăn quà vặt, bỏ rác đúng nơi quy định.  - Tổ 1 trực nhật. | - Tổ trưởng Tổ 1 nhận xét về các mặc:  + *Nề nếp đầu ca học*  *+ Đi học chuyên cần*  *+ Tác phong , đồng phục*  *+ Chuẩn bị bài,đồ dùng học tập*  *+ Công tác vệ sinh*  - Ý kiến các thành viên trong tổ  - Thực hiện tương tự với tổ 2&3  + Tổ trưởng Tổ 2 nhận xét  + Tổ trưởng Tổ 3 nhận xét  - Các trưởng ban:  + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng ban văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi  - Lớp trưởng nhận xét  - Bình bầu tổ học tốt, bạn học tốt trong tuần  - Tặng bông hoa học tốt cho các tổ, các HS học tốt trong tuần.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS chú ý lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động trải nghiệm:**  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4-6 HS.  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm để xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh theo gợi ý:  *+ Nơi chăm sóc cây xanh.*  *+ Các dụng cụ cần chuẩn bị.*  *+ Thời gian thực hiện.*  *+ Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên.*  *+ Những lưu ý để đảm bảo an toàn.*  - GV yêu cầu HS ghi lại kết quả ra giấy.  - GV mời các nhóm chia sẻ trước lớp về kế hoạch chăm sóc cây xanh của nhóm mình.  - GV đánh giá về bản kế hoạch của từng nhóm và gợi ý cách chỉnh sửa nếu cần.  - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà trao đổi với bố mẹ, người thân về việc chăm sóc cây xanh ở gia đình.  **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Dặn dò  - Nhận xét tiết học | - HS chia thành các nhóm.  - HS thảo luận theo nhóm, xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh.  - HS ghi kết quả.  - HS trình bày trước lớp.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS chú ý lắng nghe. |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………